CTCP Công trình Giao thông Sài Gòn (UPCOM: GTS)

FireAnt

Ngày 30/09/2025	11,500 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-3.4%	**0.9%**	**20.0%**

ROE (Q3/25): 14.0% | +/- YoY ▲ 5.0%

DT thuần (Q3/25): 527 tỷ VNĐ | QoQ ▲ 99.0 ▲ 23.0% | YoY ▲ 321 ▲ 156%

DT thuần (9T 2025): 1,084 tỷ VNĐ | YoY ▲ 501 ▲ 85.9%

LN gộp (Q3/25): 30.5 tỷ VNĐ | QoQ ▼ 6.10 ▼ 16.7% | YoY ▲ 22.3 ▲ 271%

LN gộp (9T 2025): 71.1 tỷ VNĐ | YoY ▲ 25.3 ▲ 55.1%

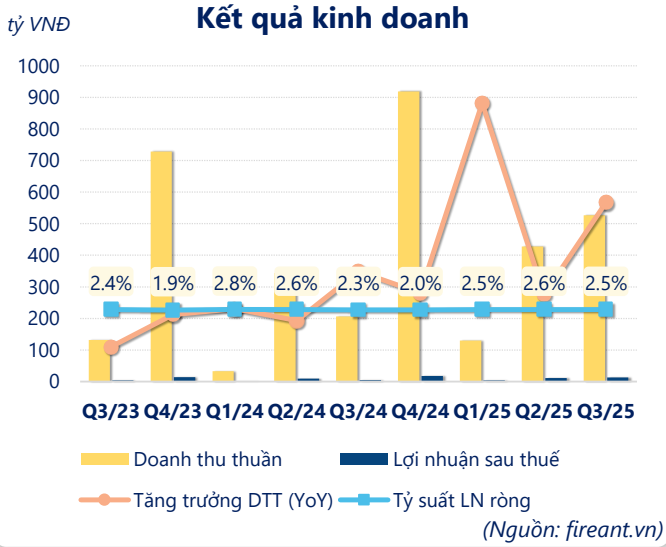
LN thuần (Q3/25): 16.1 tỷ VNĐ | QoQ ▲ 2.00 ▲ 14.3% | YoY ▲ 10.5 ▲ 186%

LN thuần (9T 2025): 34.1 tỷ VNĐ | YoY ▲ 17.0 ▲ 99.4%

LN sau thuế (Q3/25): 12.9 tỷ VNĐ | QoQ ▲ 1.80 ▲ 16.6% | YoY ▲ 8.17 ▲ 174%

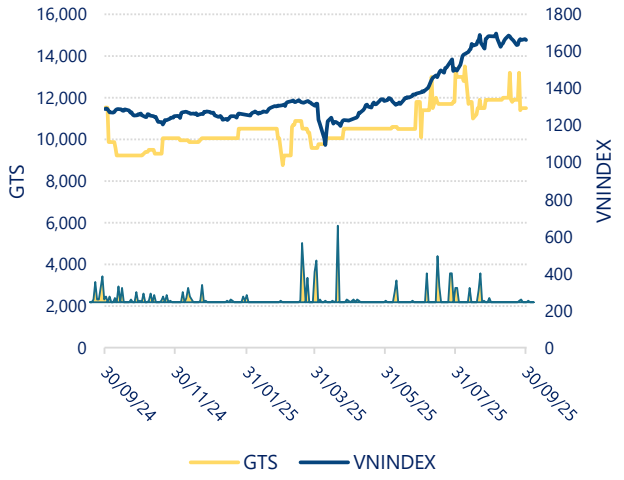
LN sau thuế (9T 2025): 27.3 tỷ VNĐ | YoY ▲ 12.7 ▲ 86.9%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

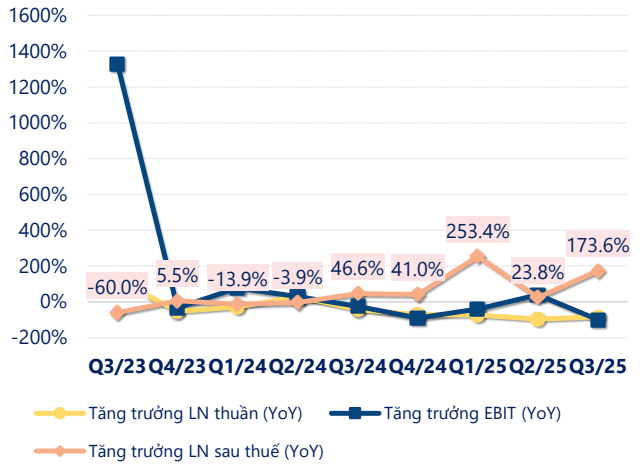


Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Công trình Giao thông Sài Gòn (UPCOM: GTS)

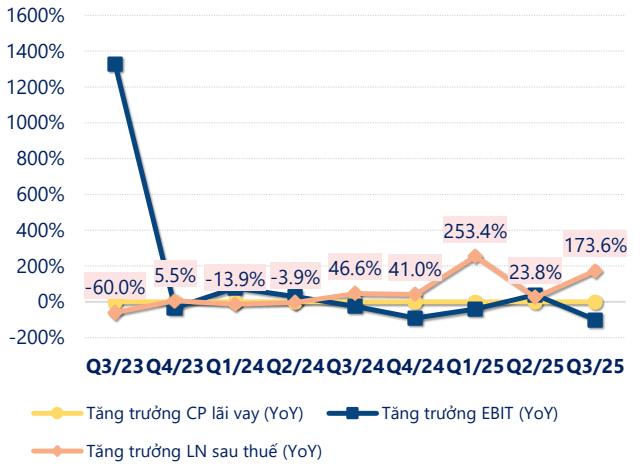
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



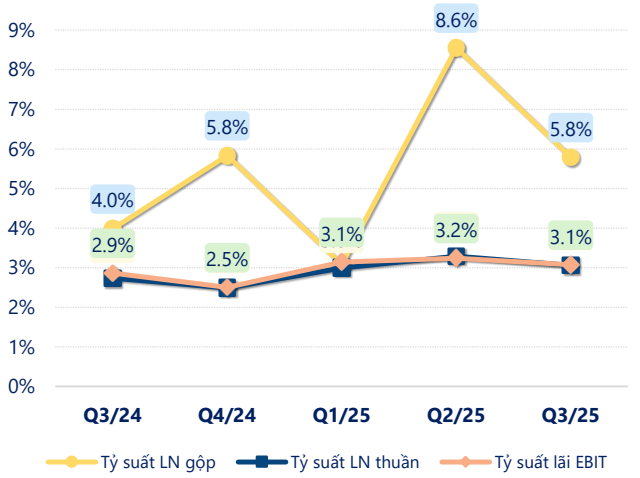
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



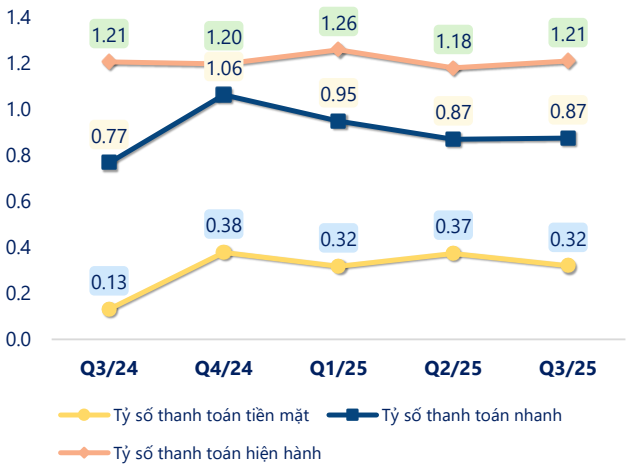
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



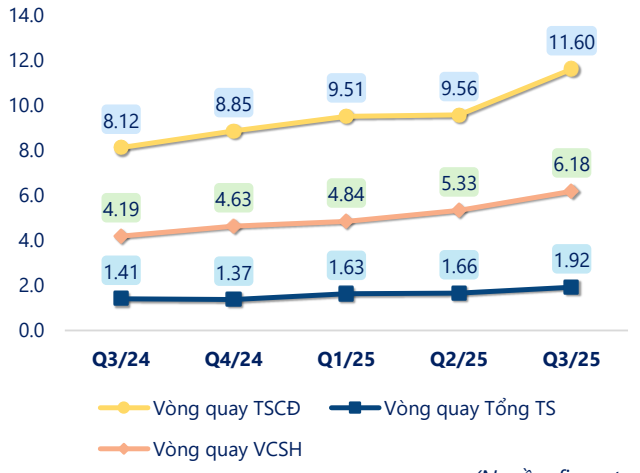
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



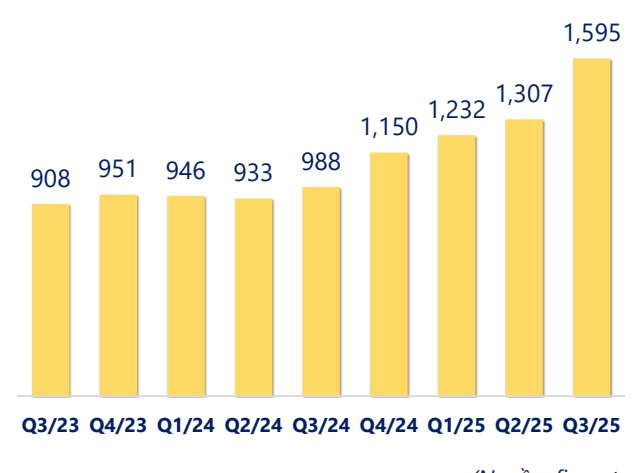
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

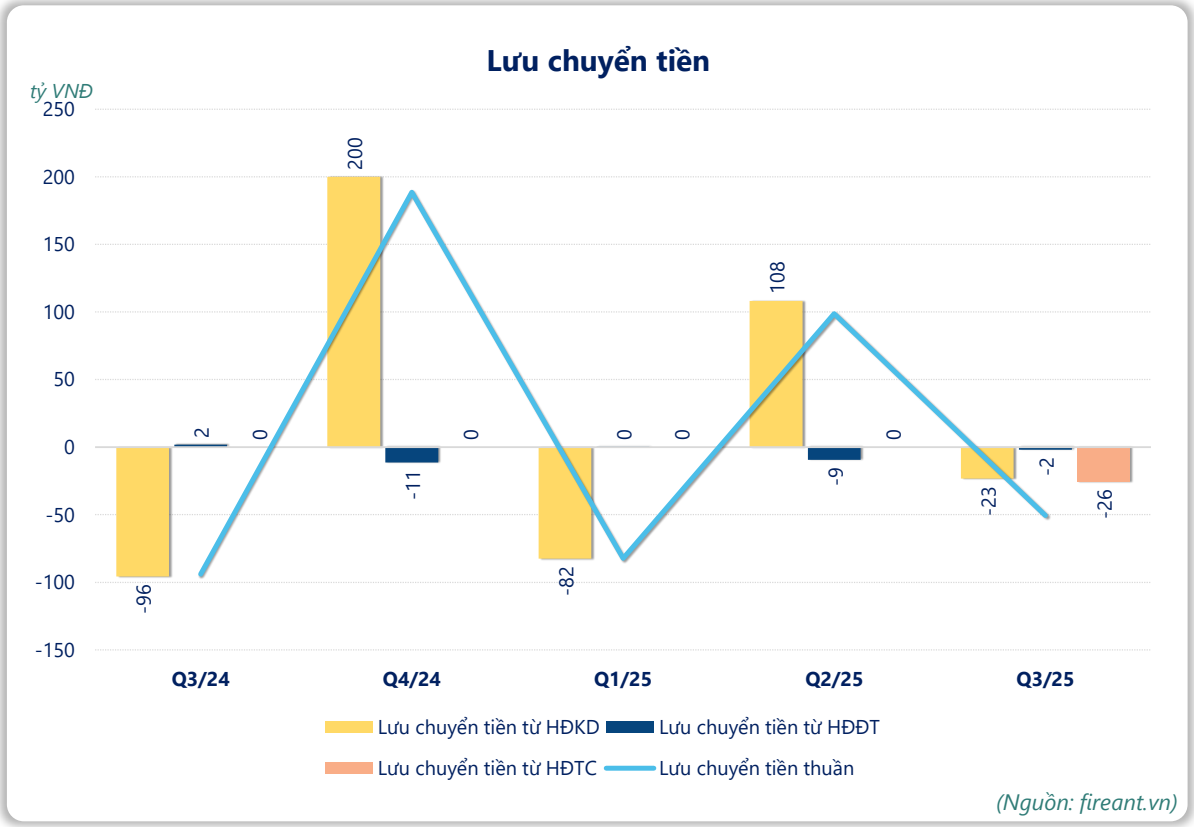


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Công trình Giao thông Sài Gòn (UPCOM: GTS)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**527**	**206**	**156%**	**1,084**	**583**	**85.9%**
Giá vốn hàng bán	496	198	151%	1,013	537	88.5%
Lợi nhuận gộp	30.5	8.21	271%	71.1	45.8	55.1%
Doanh thu HĐTC	1.15	0.84	36.4%	5.21	2.39	118%
Chi phí TC	0	0.00		0	0	
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**15.5**	**3.42**	**353%**	**42.2**	**31.1**	**35.6%**
LN thuần từ HĐKD	16.1	5.63	186%	34.1	17.1	99.4%
Lợi nhuận khác	**0.06**	**0.28**	**-78.5%**	**0.04**	**1.16**	**-96.9%**
LN trước thuế	16.2	5.91	174%	34.1	18.2	86.9%
Lợi nhuận sau thuế	**12.9**	**4.73**	**174%**	**27.3**	**14.6**	**86.9%**
LNST của CĐ cty mẹ	**12.9**	**4.73**	**174%**	**27.3**	**14.6**	**86.9%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)